

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày: 24/4/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thu In**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Đoàn Thị Liễu**

Bà **Chung Kim Sang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đồng Thanh Lam** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thanh T; sinh ngày 04/10/1973, tại R, Kiên Giang; Nơi cư trú: số 538, đường N, phường H, thành phố R, Kiên Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Trần Thị P; chồng: Ngô Phước L; Em ruột có 03 người: lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- **Trần Thị Bé H**, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: tổ 4, khu phố V, phường H, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- **Ngô Phước L**, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 538, đường N, phường H, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ, ngày 15/12/2023, Công an phường H phát hiện và bắt quả tang Bùi Thị Thanh T đang đánh bạc dưới hình thức bán số đề, thời điểm này T tổng hợp phoi đề sau khi bán để xác định thắng thua. Công an thu giữ nhiều phoi đề, lai đề, tiền Việt Nam là 10.750.000 đồng và một số tang vật khác phục vụ cho việc bán số đề (bút lục số 01 đến 03).

Qua điều tra xác định, do muốn thu lợi bất chính nên Bùi Thị Thanh T đã trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề thông qua việc bán trực tiếp tại nhà T (không bán qua điện thoại) từ khoảng đầu tháng 12 năm 2023 nhưng không thường xuyên. T bán số đầu, đuôi, bao lô, xiu chủ và số đá (xiên) dựa trên kết quả xổ số của các công ty xổ số kiến thiết các đài miền Nam, đài miền Trung để xác định thắng thua. Cụ thể:

- Đối với số đầu, đuôi, bao lô 02 con thì tỷ lệ trúng là 01 x 80 lần, trong đó số đầu, đuôi trả tiền cược bằng chính số tiền mua, còn bao lô 02 con thì trả tiền cược gấp 15 lần.

- Đối với số bao lô 03 con tỷ lệ trúng là 01 x 600 lần và trả tiền cược gấp 13 lần; số xiu chủ tỷ lệ trúng là 01 x 600 lần, trả tiền cược gấp 02 lần; số đá (xiên) thì tỷ lệ trúng cũng là 01 x 600, trả tiền cược gấp 35 lần đối với đá 02 đài, 03 đài trả tiền cược gấp 105 lần.

Mỗi ngày T bán số đề được từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, quá trình bán số đề thu lợi được khoảng 1.500.000 đồng (T không xác định được thắng, thua do có ngày lời, ngày lỗ và cũng không ghi chép lại việc thắng, thua). Khi có người trực tiếp đến mua số đề thì T ghi nội dung đặt cược vào tờ giấy lịch hoặc tờ vé số (gọi là lai đề) và đưa cho người mua rồi T ghi nội dung các con số vừa bán vào tờ giấy để lưu lại (gọi là phoi đề) để đối chiếu khi có người mua trúng đến nhận thưởng. T bán số cho nhiều người nhưng T không xác định được tên, địa chỉ. T tự bán và trả thưởng cho người mua, không giao lại cho ai hoặc không bán cho ai, (bút lục số 72 đến 73).

Vào ngày 15/12/2023, T đã bán số đề cho nhiều người khác nhau ở các đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương) và đài miền Trung (Gia Lai, Ninh Thuận), sau đó được T tổng hợp ghi lại vào 04 phoi đề bị Công an bắt quả tang thu giữ, cụ thể:

Phoi đề số 1: T bán số đề của 03 đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh và 02 đài Gia Lai, Ninh Thuận cho các con bạc với hình thức số đầu, số đuôi, bao lô 02 con, bao lô 03 con, xiu chủ được tổng số tiền là: 3.776.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Nam thì các con bạc trúng được 2.000.000 đồng.

Phoi đề số 2: T bán số đề của 03 đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh cho các con bạc với hình thức số đầu, số đuôi, bao lô 03 con, xiu chủ được tổng số tiền

là: 2.121.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Nam thì không có con bạc nào trúng thưởng.

Phơi đề số 3: T bán số đề của 03 đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh và 02 đài Gia Lai, Ninh Thuận cho các con bạc với hình thức số đầu, số đuôi, bao lô 02 con được tổng số tiền là: 16.850.000 đồng. Trong đó, đài miền Nam bán được số tiền là 6.500.000 đồng, đối chiếu với kết quả xổ số miền Nam thì các con bạc trúng được 8.400.000 đồng, đài miền Trung các con bạc đã mua 10.350.000 đồng, thời điểm bắt quả tang đài miền trung chưa xổ số.

Phơi đề số 4: T bán số đề của 03 đài Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh và 02 đài Gia Lai, Ninh Thuận cho các con bạc với hình thức số đầu, số đuôi, bao lô 02 con, bao lô 03 con, số đá (xiên) được tổng số tiền là: 1.682.000 đồng. Qua đối chiếu với kết quả xổ số đài miền Nam thì các con bạc trúng được 1.480.000 đồng, thời điểm bắt quả tang đài miền Trung chưa xổ số.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T tự thống kê các con số và xác định số tiền đã bán được trong ngày 15/12/2023, qua đó xác định được tổng số tiền mà T đã đánh bạc là **36.309.000 đồng** (trong đó tiền trực tiếp bán số đề là 24.429.000 đồng, tiền người chơi trúng thưởng là 11.880.000 đồng). Số tiền 10.750.000 đồng thu giữ khi bị bắt quả tang là của T bán số đề trong ngày 15/12/2023. Trong ngày bị bắt quả tang xác định được Trần Thị Bé H mua số đề do T bán với hình thức mua số đầu, đuôi con số 10 của hai đài Trà Vinh, Vĩnh Long với tổng số tiền 40.000 đồng và không trúng thưởng. Ngoài ra, T không xác định được đã bán số cho những ai, địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng. Ngày 18/12/2023, Bùi Thị Thanh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra, (*bút lục số 04 đến 10; 13 đến 26; 39 đến 43; 55A; 68 đến 70; 72 đến 75; 76; 78; 80; 81*).

Bị cáo Bùi Thị Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Thị Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

** Vật chứng thu được:*

- 04 tờ giấy có ghi các chữ và số gọi là phơi đề (được đánh số 1, 2, 3, 4), đã lưu kèm hồ sơ vụ án;
- 03 lai đề (02 tờ vé số ở mặt sau có ghi các con số, 01 tờ giấy lịch nhỏ), đã lưu kèm hồ sơ vụ án;
- 03 cây viết mực (02 cây viết xanh, 01 cây viết đỏ);
- 01 máy tính hiệu Casio, đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 12.250.000 đồng (trong đó tiền thu giữ khi bắt quả tang bị can T là 10.750.000 đồng, tiền bị cáo T tự nguyện giao nộp là 1.500.000 đồng), (bút lục số 03; 55A).

* **Theo bản cáo trạng số:** 54/CT.VKSTPRG ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Bùi Thị Thanh T về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Thị Thanh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ đồ vật bị cáo dùng vào việc phạm tội là: 03 cây viết mực (02 cây viết xanh, 01 cây viết đỏ).

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản bị cáo dùng để phạm tội và tiền bị cáo có được từ việc phạm tội là:

+ 01 máy tính hiệu Casio, đã qua sử dụng;

+ Tiền Việt Nam: 12.250.000 đồng (trong đó tiền thu giữ khi bắt quả tang là 10.750.000 đồng, tiền bị can T tự nguyện giao nộp là 1.500.000 đồng), tại giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 22/01/2024.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 79, ngày 23/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Đối với Trần Thị Bé H có hành vi mua số đề do bị cáo T với số tiền 40.000 đồng và không trúng thưởng. Qua tra cứu xác định H không có tiền án, tiền sự có liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm, đề xuất chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Thị Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do muốn thu lợi bất chính nên Bùi Thị Thanh T đã trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề với các loại số đầu, đuôi, bao lô, xiu chủ và số đá dựa trên kết quả xổ số của các công ty xổ số kiến thiết các đài miền Nam (Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương) và đài miền Trung (Gia Lai, Ninh Thuận) để xác định thắng thua. Vào ngày 15/12/2023, T đã bán số đề cho Trần Thị Bé H với số tiền 40.000 đồng và bán cho nhiều người khác (không xác định được là ai, ở đâu). Tổng số tiền mà Bùi Thị Thanh T dùng để đánh bạc là **36.309.000 đồng**.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Thị Thanh T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được hành vi đánh bạc là nhà nước nghiêm cấm và vi phạm pháp luật. Do không có thu nhập ổn định, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo bán số đề tự chung tự chi, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo được giám sát, giáo dục tại địa phương tạo điều kiện cho bị cáo lao động lương thiện để sinh sống chăm lo cho gia đình, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện

giao nộp tiền thu lợi bất chính; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tính tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ đồ vật bị cáo dùng vào việc phạm tội là: 03 cây viết mực (02 cây viết xanh, 01 cây viết đỏ).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tài sản bị cáo dùng để phạm tội và tiền bị cáo có được từ việc phạm tội là:

+ 01 máy tính hiệu Casio, đã qua sử dụng;

+ Tiền Việt Nam: 12.250.000 đồng, tại giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 22/01/2024.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 30, ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Trần Thị Bé H có hành vi mua số đề do bị cáo T với số tiền 40.000 đồng và không trúng thưởng. Qua tra cứu xác định H không có tiền án, tiền sự có liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm, đề xuất chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Thị Thanh T mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự thành phố R, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 03 cây viết mực (02 cây viết xanh, 01 cây viết đỏ).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 máy tính hiệu Casio, đã qua sử dụng;

+ Tiền Việt Nam: 12.250.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 22/01/2024.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 30, ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thị Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/4/2024).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THU IN